

Số:159/2018/QĐST-HNGĐ

*Hải An, ngày 08 tháng 8 năm 2018*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 186/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2018, người yêu cầu:

- Chị Trịnh Thị Thanh H; nơi ĐKKHKT: Số 6/671 đường Đ, tổ dân phố H, phường Đ2, quận H, thành phố Hải Phòng; nơi ở: Số 675 đường Đ, tổ dân phố H, phường Đ 2, quận H, thành phố Hải Phòng.

- Anh Nguyễn Tiến D; nơi ĐKKHKT và nơi ở: Số 6/671 đường Đ, tổ dân phố H, phường Đ2, quận H, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận về việc nuôi con và chia tài sản ngày 31 tháng 7 năm 2018 (được lập tại Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân quận Hải An),

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận về việc nuôi con và chia tài sản ngày 31 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận về việc nuôi con và chia tài sản, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị Thanh H và anh Nguyễn Tiến D.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trịnh Thị Thanh H và anh Nguyễn Tiến D cùng thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con: Anh Nguyễn Tiến D trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Nguyễn Anh Kh, sinh ngày 21/9/2005 và Nguyễn Ngọc Tr, sinh ngày 02/12/2003 đến khi các con đủ 18 tuổi, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Chị H có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho anh D với số tiền 500.000 đồng/tháng (năm trăm nghìn đồng một tháng) cho mỗi con chung, tính từ tháng 8/2018 đến khi các con đủ 18 tuổi, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về chia tài sản: Chị Trịnh Thị Thanh H và anh Nguyễn Tiến D không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Trịnh Thị Thanh H và anh Nguyễn Tiến D mỗi người phải chịu  $\frac{1}{2}$  lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*). Chị Trịnh Thị Thanh H và anh Nguyễn Tiến D đã nộp đủ lệ phí theo các Biên lai thu tạm ứng Án phí, lệ phí Tòa án số 0016459 và 0016460 ngày 31/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

3. Kể từ ngày anh Nguyễn Tiến D có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Trịnh Thị Thanh H không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con như đã thoả thuận thì hàng tháng chị H phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, tương ứng với thời gian chậm trả.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THA DS quận Hải An;
- UBND phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Bích Thủy**